

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV

Số: 1820 /VIMICO – TCKT
V/v giải trình biến động kết quả SXKD
Quý 2 năm 2024 so với cùng kỳ năm trước

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tổ chức đại chúng: Tổng Công ty Khoáng sản TKV – CTCP
2. Mã chứng khoán: KSV

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2024 và lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP xin giải trình biến động kết quả SXKD so với cùng kỳ năm trước như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN	Năm 2023		Năm 2024		Chênh lệch	
	Quý 2	LK 6T	Quý 2	LK 6T	Quý 2	LK 6T
<i>BCTC Công ty mẹ</i>	15.894	73.867	482.998	551.851	467.104	477.985
<i>BCTC hợp nhất toàn TCT</i>	-23.546	66.190	503.756	580.109	527.302	513.919

Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2024 của Công ty mẹ Tổng công ty tăng 467.104 triệu đồng, lũy kế 6 tháng tăng 477.985 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty quý 2 tăng 527.302 triệu đồng, lũy kế 6 tháng tăng 513.919 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân:

Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty tăng do lợi nhuận Công ty mẹ tăng. Nguyên nhân chủ yếu là do giá bán bình quân các sản phẩm chính của Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm 2023, cụ thể:

Giá bán Đồng tấm là: 230 trđ/T, tăng 31 trđ/T;

Giá bán Vàng là: 1.665 trđ/kg, tăng 351 trđ/kg;

Giá bán Bạc là: 16,1 trđ/kg, tăng 2,8 trđ;

Giá bán Tinh quặng Manhetit là 1,5 trđ/T, tăng 0,6 trđ/T

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- QTK (phối hợp);
- Lưu VT, TCKT.

